

**THỜI KHÓA BIỂU CÁC LỚP CHÍNH QUY HỌC KỲ I/ NĂM HỌC 2009 - 2010**

**( Bắt đầu từ ngày 01/09/2009 đến ngày 26/12/2009 )**

Lớp	Phòng	BUỔI	THỨ HAI	Thầy/Cô	ST	THỨ BA	Thầy/Cô	ST	THỨ TƯ	Thầy/Cô	ST	THỨ NĂM	Thầy/Cô	ST	THỨ SÁU	Thầy/Cô	ST	THỨ BẢY	Thầy/Cô	ST
Đ06VTA1 (91)	2E36	S			5			5			5			5			5			5
		C	Mạng truy nhập (44LT+12BT) từ 07/9 đến 23/11 Thông tin di động (45LT+15BT) từ 30/11 đến 14/12	ThS. D. Khánh  ThS. Đàm	5	Xử lý âm thanh & hình ảnh (54LT+6BT) từ 01/09 đến 16/11	TS.Bình	5	(*) Tur tướng HCM (45t) từ 09/09 đến 04/11 _ghép Đ06VTA1,THA 1,QBA1 _phòng học 2A16	TG	5	Thông tin vệ tinh (30LT) từ 03/09 đến 08/10 Thông tin di động (45LT+15BT) từ 15/10 đến 10/12	ThS. Nhân (GVC)  ThS. Đàm	5	<b>Cơ sở dữ liệu</b> (37LT) từ 04/09 đến 23/10 <b>LT trải phổ và đa thâm nhập VT</b> (40LT+5BT) từ 30/10 đến 18/12	TG (Kim Thy)  ThS. H. Hùng	5	Mạng viễn thông (42LT+3BT) từ 05/09 đến 31/10	ThS. Nguyễn/ ThS.Chí	5
Đ06THA1 (69)	2B24	S			5			5			5			5			5			5
		C	Lập trình hệ thống & dk thiết bị (35LT+4BT) từ 07/09 đến 26/10	ThS. B. Đạt	5	Lập trình mạng (46LT) từ 01/09 đến 27/10 LT về hệ thống TT (57LT+3BT) từ 03/11 đến 22/12	ThS. Hải  ThS. Phúc	5	(*) Tur tướng HCM (45t) từ 09/09 đến 04/11 _ghép Đ06VTA1,THA 1,QBA1 _phòng học 2A16  Nhập môn công nghệ phần mềm (51LT) LT: từ 11/11 đến 09/12 TH: từ 16/12 đến 23/12	TG  TG (Thảo)	5	An toàn & bảo mật HTTT (54LT+12TH) LT: từ 03/09 đến 12/11 TH: từ 19/11 đến 26/11 LT về hệ thống TT (57LT+3BT) từ 03/12 đến 24/12	ThS. Phúc	5	<b>Cơ sở DL phân tán</b> (39LT) từ 04/09 đến 23/10 <b>Nhập môn công nghệ phần mềm</b> (51LT+18TH) LT: từ 06/11 đến 04/12 TH: từ 11/12 đến 25/12	TS. Tân Hạnh  TG (Thảo)	5	Xử lý ảnh (39LT+12TH) từ 05/09 đến 21/11	TG (Tuyết)	5

Lớp	Phòng	BUỔI	THỨ HAI	Thầy/Cô	ST	THỨ BA	Thầy/Cô	ST	THỨ TƯ	Thầy/Cô	ST	THỨ NĂM	Thầy/Cô	ST	THỨ SÁU	Thầy/Cô	ST	THỨ BẢY	Thầy/Cô	ST
Đ06QBA1 (57)	2A26	S			5			5			5	Hệ thống TT quản lý (55LT+5BT) từ 03/09 đến 26/11_P2A25	ThS. Hiền	5			5			5
		C	Quản trị nhân lực (56LT+4BT) từ 07/09 đến 23/11	ThS. Mạnh	5	Quản trị chiến lược (56LT+4BT) từ 01/09 đến 17/11 Quản trị bán hàng (41LT+4BT) từ 24/11 đến 22/12	ThS. Chi (GVC)  ThS. Thân	5	(*) Tur tưởng HCM (45t) từ 09/09 đến 04/11 _ghép Đ06VTA1,THA1,QBA1 _phòng học 2A16	TG	5	Quản trị chất lượng (35t)_tt từ 03/09 đến 15/10 Công nghệ bưu chính (28LT+2BT) từ 22/10 đến 19/11	ThS. Lực  TS.Sáng	5	PT hoạt động sản xuất kinh doanh (56LT+4BT) từ 04/09 đến 27/11 Quản trị bán hàng (41LT+4BT) từ 04/12 đến 25/12	ThS. U. Minh  ThS. Thân	5	Kế toán quản trị (41LT+4BT) từ 05/09 đến 31/10	B. Lâm	5
Đ07VTA1 (57)	2B34	S	KT Vi xử lý (47LT+5BT) từ 07/09 đến 16/11 _ghép Đ07VTA1,2 _phòng học 2B34	ThS. Duy	5	Tổng quan về viễn thông (42LT+3BT) từ 01/09 đến 27/10 _ghép Đ07VTA1,2 _phòng học 2B34 Kiến trúc máy tính (39LT) từ 03/11 đến 22/12	ThS. Tâm  TS. Hùng (GVC)	5	LT trường & SCT (65LT+10BT) từ 09/09 đến 16/12 _ghép Đ07VTA1,2 _phòng học 2B34	ThS.Chí	5	Ghép kênh tín hiệu số (50LT+2BT) từ 03/09 đến 12/11 _ghép Đ07VTA1,2 _phòng học 2B34 G.đục thẻ chất 5 (30t) từ 19/11 đến 24/12	TG (ThS. V.Em)  Bào	5	Cơ sở điều khiển tự động (39LT) từ 04/09 đến 23/10 _ghép Đ07VTA1,2 _phòng học 2B34	ThS. Hằng	5	Cơ sở đo lường điện tử (39LT) từ 05/09 đến 24/10 _ghép Đ07VTA1,2 _phòng học 2B34	ThS. Đình	5
		C			5			5			5			5			5			

Lớp	Phòng	BƯỚC	THỨ HAI	Thầy/Cô	ST	THỨ BA	Thầy/Cô	ST	THỨ TƯ	Thầy/Cô	ST	THỨ NĂM	Thầy/Cô	ST	THỨ SÁU	Thầy/Cô	ST	THỨ BẢY	Thầy/Cô	ST
Đ07VTA2 (53)	2E34	S	KT Vi xử lý (47LT+5BT) từ 07/09 đến 16/11 _ghép Đ07VTA1,2 _phòng học 2B34	ThS. Duy	5	Tổng quan về viễn thông (42LT+3BT) từ 01/09 đến 27/10 _ghép Đ07VTA1,2 _phòng học 2B34 G.đục thể chất 5 (30t) từ 03/11 đến 08/12	ThS. Tâm  Bào	5	LT trường & SCT (65LT+10BT) từ 09/09 đến 16/12 _ghép Đ07VTA1,2 _phòng học 2B34	ThS.Chí	5	Ghép kênh tín hiệu số (50LT+2BT) từ 03/09 đến 12/11 _ghép Đ07VTA1,2 _phòng học 2B34	TG (ThS. V.Em)	5	Cơ sở điều khiển tự động (39LT) từ 04/09 đến 23/10 _ghép Đ07VTA1,2 _phòng học 2B34 Kiến trúc máy tính (39LT) từ 30/10 đến 18/12	ThS. Hằng  ThS, Sơn	5	Cơ sở đo lường điện tử (39LT) từ 05/09 đến 24/10 _ghép Đ07VTA1,2 _phòng học 2B34	ThS. Đỉnh	5
		C			5			5			5			5			5			
Đ07VTA3 (60)	2E37	S	LT trường & SCT (65LT+10BT) từ 07/09 đến 14/12	ThS.Chí	5	Ghép kênh tín hiệu số (50LT+2BT) từ 01/09 đến 10/11	ThS. Khản	5	Cơ sở điều khiển tự động (39LT) từ 09/09 đến 28/10	ThS. Hằng	5	Cơ sở đo lường điện tử (39LT) từ 03/09 đến 22/10 Kiến trúc máy tính (39LT) từ 04/11 đến 23/12	ThS. Đỉnh  ThS. Sơn	5	G.đục thể chất 5 (30t) từ 04/09 đến 09/10 Tổng quan về viễn thông (42LT+3BT) từ 16/10 đến 18/10	Bào  ThS. Tâm	5	KT Vi xử lý (47LT+5BT) từ 05/09 đến 14/11	ThS. Nghiêm	5
		C			5			5			5			5			5			
Đ07VTA1 (55)	2E36	S	Cơ sở điều khiển tự động (39LT) từ 09/09 đến 28/10 Kiến trúc máy tính (39LT) từ 04/11 đến 23/12	ThS. Thuận  ThS. Sơn	5	LT trường điện tử (37LT+8BT) từ 01/09 đến 27/10 Xử lý tín hiệu số (54LT+3BT) từ 03/11 đến 22/12	ThS. Chí  TS. Nhật	5	(*) KT vi xử lý (47LT+5BT) từ 09/09 đến 18/11 _ghép ĐT,THA3 _phòng 2A08 Xử lý tín hiệu số (54LT+3BT) từ 25/11 đến 23/12	ThS. Duy  TS. Nhật	5	LT thông tin (54LT+6BT) từ 03/09 đến 19/11	ThS. Nghiêm	5	An toàn điện- điện tử (30t) từ 04/9 đến 09/10	ThS. Đỉnh	5	G. đục thể chất 5 (30t) từ 05/09 đến 10/10	Bào	5
		C			5			5			5			5			5			

Lớp	Phòng	BƯỚC	THỨ HAI	Thầy/Cô	ST	THỨ BA	Thầy/Cô	ST	THỨ TƯ	Thầy/Cô	ST	THỨ NĂM	Thầy/Cô	ST	THỨ SÁU	Thầy/Cô	ST	THỨ BẢY	Thầy/Cô	ST
Đ07THA1 (79)	2A26	S	KT truyền số liệu (41LT+4BT) từ 14/9 đến 23/11	TS. Hùng (GVC)	5	Tổng quan về viễn thông (42LT+3BT) từ 17/11 đến 22/12	Ths. Nguyễn/ ThS.Q.Anh	5	KT Đồ họa (36LT) từ 09/09 đến 21/10 Kiến trúc máy tính (39LT+12TH) từ 28/10 đến 23/12	ThS. Nhật  ThS.Son	5	Lập trình hướng đối tượng (46LT+28TH) LT: từ 03/09 đến 29/10 TH: từ 05/11 đến 17/12	ThS. Giao	5	Cơ sở dữ liệu (51LT+18TH) LT: từ 04/09 đến 06/11 TH: từ 13/11 đến 04/12 Tổng quan về viễn thông (42LT+3BT) từ 11/12 đến 25/12	TS.T. Hạnh  Ths. Nguyễn/ ThS.Q.Anh	5	Toán rời rạc 2 (31LT) từ 05/09 đến 10/10 G. dục thể chất 5 (30t) từ 17/10 đến 21/11	ThS. Hải  Bào	5
		C	KT vi xử lý (47LT+5BT) từ 01/09 đến 10/11 _ghép Đ07THA1,2 _phòng 2A23	ThS. Duy	5			5				5			5			5		
Đ07THA2 (74)	2B24	S	Tổng quan về viễn thông (42LT+3BT) từ 23/11 đến 21/12	Ths. Nguyễn/ ThS.Q.Anh	5	Kiến trúc máy tính (39LT+12TH) G. dục thể chất 5 (30t) từ 01/12 đến 22/12	ThS.Son  Bào	5	Cơ sở dữ liệu (51LT+18TH) LT: từ 09/09 đến 11/11 TH: từ 18/11 đến 09/12 G. dục thể chất 5 (30t) từ 16/12 đến 23/12	TS.T. Hạnh  Bào	5	Toán rời rạc 2 (31LT+28TH) LT: từ 03/09 đến 08/10 TH: từ 15/10 đến 19/11 Tổng quan về viễn thông (42LT+3BT) từ 26/11 đến 17/12	ThS. Hải  Ths. Nguyễn/ ThS.Q.Anh	5	KT Đồ họa (36LT) từ 04/09 đến 16/10 KT truyền số liệu (41LT+4BT) từ 23/10 đến 25/12	ThS. Nhật  TS. Hùng (GVC)	5	Lập trình hướng đối tượng (46LT+28TH) LT: từ 05/09 đến 31/10 TH: từ 07/11 đến 19/12	ThS. Giao	5
		C	KT vi xử lý (47LT+5BT) từ 01/09 đến 10/11 _ghép Đ07THA1,2 _phòng 2A23	ThS. Duy	5			5				5			5			5		

Lớp	Phòng	BƯỚC	THỨ HAI	Thầy/Cô	ST	THỨ BA	Thầy/Cô	ST	THỨ TƯ	Thầy/Cô	ST	THỨ NĂM	Thầy/Cô	ST	THỨ SÁU	Thầy/Cô	ST	THỨ BẢY	Thầy/Cô	ST
Đ07THA3 (76)	2A08	S	KT truyền số liệu (41LT+4BT) từ 07/9/09 đến 19/10/09  Lập trình hướng đối tượng (46LT) Từ 26/10 đến 21/12/09	ThS. Sơn  ThS. Huy	5	KT Đồ họa (36LT+18TH) LT: từ 01/09 đến 13/10 TH: từ 20/10 đến 10/11	ThS. Nhật	5	(*) KT vi xử lý (47LT+5BT) từ 09/09 đến 18/11 _ghép ĐT,THA3 _phòng 2A08 Tổng quan về viễn thông (42LT+3BT) từ 25/11 đến 23/12	ThS. Duy  Ths. Nguyễn/ ThS.Q.Anh	5	KT truyền số liệu (41LT+4BT) từ 03/9 đến 10/9/09  Kiến trúc máy tính (39LT+12TH) LT: từ 03/09 đến 26/11 TH: từ 03/12 đến 10/12	ThS. Sơn  ThS. Thua	5	Cơ sở dữ liệu (51LT) từ 04/09 đến 06/11  G. đực thể chất 5 (30t) từ 13/11 đến 25/12	TG (Thy)  Bào	5	Toán rời rạc 2 (31LT+28TH) LT: từ 05/09 đến 10/10 TH: từ 15/10 đến 21/11  Tổng quan về viễn thông (42LT+3BT) từ 28/11 đến 19/12	TG (Tú)  Ths. Nguyễn/ ThS.Q.Anh	5
		C																		
Đ07QBA1 (73)	2A27	S	G. đực thể chất 5 (30t) từ 07/09 đến 12/10 (*) Quản lý NN về BCVT (41LT+4BT) từ 19/10 đến 14/12 _ghép Đ07QBA1,2 phòng học 2A27	Bào  TG	5	(*) Thương mại điện tử (36LT+18TH) LT: từ 01/09 đến 13/10 TH: từ 20/10 đến 10/11 Quản trị thương hiệu (41LT+4BT) từ 17/11 đến 08/12 _ghép Đ07QBA1,2 phòng học 2A27	TS. Nga  ThS. Chi (GVC)	5	Tin học quản lý (42LT+36TH) từ 09/09 đến 23/12	ThS. Hiền	5	(*) Quản trị văn phòng (41LT+8TH) từ 03/09 đến 05/11 Quản trị thương hiệu (41LT+4BT) từ 12/11 đến 10/12 _ghép Đ07QBA1,2 phòng học 2A27	ThS. Hạnh  ThS. Chi (GVC)	5	(*) Quản trị tài chính (55LT+5BT) từ 04/09 đến 27/11 Tổng quan về viễn thông (42LT+3BT) từ 11/12 đến 18/12 _ghép Đ07QBA1,2 phòng học 2A27	H. Thanh  ThS. Thuần	5	(*) Quản trị công nghệ (41LT+4BT) từ 05/09 đến 31/10 Tổng quan về viễn thông (42LT+3BT) từ 07/11 đến 19/12 _ghép Đ07QBA1,2 phòng học 2A27	ThS. Hạnh  ThS. Thuần	5
		C																		

Lớp	Phòng	BUỔI	THỨ HAI	Thầy/Cô	ST	THỨ BA	Thầy/Cô	ST	THỨ TƯ	Thầy/Cô	ST	THỨ NĂM	Thầy/Cô	ST	THỨ SÁU	Thầy/Cô	ST	THỨ BẢY	Thầy/Cô	ST
Đ07QBA2 (68)	2A35	S	(*) Quản lý NN về BCVT (41LT+4BT) từ 19/10 đến 14/12 _ghép Đ07QBA1,2 phòng học 2A27	TG	5	(*) Thương mại điện tử (36LT+18TH) LT: từ 01/09 đến 13/10 TH: từ 20/10 đến 10/11 Quản trị thương hiệu (41LT+4BT) từ 17/11 đến 08/12 _ghép Đ07QBA1,2 phòng học 2A27	TS. Nga  ThS. Chi (GVC)	5	G. dực thẻ chất 5 (30t) từ 09/09 đến 14/10	Bào	5	(*) Quản trị vận phòng (41LT+8TH) từ 03/09 đến 05/11 Quản trị thương hiệu (41LT+4BT) từ 12/11 đến 10/12 _ghép Đ07QBA1,2 phòng học 2A27	ThS. Hạnh  ThS. Chi (GVC)	5	(*) Quản trị tài chính (55LT+5BT) từ 04/09 đến 27/11 Tổng quan về viễn thông (42LT+3BT) từ 11/12 đến 18/12 _ghép Đ07QBA1,2 phòng học 2A27	H. Thanh  ThS. Thuận	5	(*) Quản trị công nghệ (41LT+4BT) từ 05/09 đến 31/10 Tổng quan về viễn thông (42LT+3BT) từ 07/11 đến 19/12 _ghép Đ07QBA1,2 phòng học 2A27	ThS. Hạnh  ThS. Thuận	5
		C			5			5	Tin học quản lý (42LT+36TH) từ 16/09 đến 23/12_P2A25	ThS. Hiền	5			5			5			5
C07THAI (65)	2B33	S			5			5			5			5			5			5
		C	Công nghệ ,NET (46LT) từ 07/09 đến 02/11	ThS. Nhật	5	Hệ điều hành Microsoft Windows Server (45LT) LT: từ 01/09 đến 27/10	ThS. Dung	5			5	Phát triển phần mềm hướng đối tượng (47LT+13BT) từ 03/09 đến 19/11	ThS. Giao	5	Công nghệ Java (47LT) từ 04/09 đến 06/11 Cơ sở dữ liệu phân tán (39LT) từ 13/11 đến 25/12	ThS. Hải  TG (Thy)	5	Lập trình cho thiết bị di động (36LT+18TH) từ 05/09 đến 14/11	TG (Q. Khánh)	5
		S			5			5			5			5			5			5

Lớp	Phòng	BƯỚC	THỨ HAI	Thầy/Cô	ST	THỨ BA	Thầy/Cô	ST	THỨ TƯ	Thầy/Cô	ST	THỨ NĂM	Thầy/Cô	ST	THỨ SÁU	Thầy/Cô	ST	THỨ BẢY	Thầy/Cô	ST
C07VTAI (70)	2E27	C	<b>Thiết bị &amp; mạng truyền tải quang</b> (31LT+28TH) LT:từ 07/09 đến 05/10 <b>Mạng máy tính</b> (39LT+6BT) từ 12/10 đến 07/12	N. Trân  TG (Em)	5	Thông tin di động (35LT+10BT) từ 01/09 đến 27/10	ThS. Đàm	5	KT chuyển mạch (45LT+5BT) từ 09/09 đến 11/11	Ngà	5	Mạng viễn thông (48LT) từ 03/09 đến 05/11	ThS. Chí/ ThS.Hiền	5	Mạng truy nhập (44LT+12BT) từ 04/09 đến 27/11	ThS.Hiền	5	Truyền dẫn vô tuyến số (50LT) từ 05/09 đến 07/11	ThS. Hùng	5
Đ08VTAI (60)	2A27	S			5	(*) Xác suất thống kê (37LT+8BT) từ 09/09 đến 04/11 <b>_ghép Đ08VTA1,2,3,Đ08ĐTA1</b> <i>phòng học HTD</i>	TG (Hiền)	5			5			5			5			5
		C	Tiếng Anh 3 (30LT+15BT) từ 07/09 đến 26/10 <b>P2A33</b>	TG (Tuấn)	5	(*) Những nguyên lý cơ bản của CN Mác- Lênin (120t) từ 01/09 đến 22/12 <b>_ghép Đ08VTA1,2,3,Đ08ĐTA1</b> <i>phòng học 2A27</i>	TG (Phương/ Vững)	5	(*) <b>Vật lý đại cương A2</b> (52LT+8BT) từ 03/09 đến 19/11 <b>_ghép Đ08VTA1,2</b> <i>phòng học 2A27</i> <b>Thực hành Vật lý A1</b> (1LT+28TH) từ 26/11 đến 24/12 <i>phòng thí nghiệm</i>	ThS. Loan	5	<b>Cấu kiện điện tử</b> (52LT) từ 04/09 đến 06/11 <b>G. đục thể chất 3</b> (30t) từ 13/11 đến 25/12	ThS. L.Anh  Bào	5	Lý thuyết mạch (44LT+16BT) từ 05/09 đến 21/11 (*) <b>Những nguyên lý cơ bản của CN Mác- Lênin</b> (120t) từ 28/11 đến 26/12 <b>_ghép Đ08VTA1,2,3,Đ08ĐTA1</b> <i>phòng học 2A27</i>	TS. Nhật  TG (Phương/ Vững)	5			
		S			5	(*) Xác suất thống kê (37LT+8BT) từ 09/09 đến 04/11 <b>_ghép Đ08VTA1,2,3,Đ08ĐTA1</b> <i>phòng học HTD</i>	TG (Hiền)	5			5	Lý thuyết mạch (44LT+16BT) từ 10/09 đến 26/11 <b>_ghép Đ08VTA1,2,3</b> <i>ph. học HT D</i>	TS. Nhật	5			5			5

Lớp	Phòng	BƯỚC	THỨ HAI	Thầy/Cô	ST	THỨ BA	Thầy/Cô	ST	THỨ TƯ	Thầy/Cô	ST	THỨ NĂM	Thầy/Cô	ST	THỨ SÁU	Thầy/Cô	ST	THỨ BẢY	Thầy/Cô	ST
Đ08VTA2 (36)	2A25	C	(*) Cấu kiện điện tử (52LT) từ 07/09 đến 09/11 _ghép Đ08VTA2,3 ph. học HT D	ThS. L.Anh	5	(*) Những nguyên lý cơ bản của CN Mác- Lênin (120t) từ 01/09 đến 22/12 _ghép Đ08VTA1,2,3,Đ08ĐTA1 phòng học 2A27	TG (Phuong/Vững)	5			5	(*) Vật lý đại cương A2 (52LT+8BT) từ 03/09 đến 18/11 _ghép Đ08VTA1,2 phòng học 2A27	ThS. Loan	5	G. dục thể chất 3 (30t) _từ 04/09 đến 09/10 Tiếng Anh 3 (30LT+15BT) từ 06/11 đến 25/12 P2A33	Bào  TG (Tuấn)	5	Thực hành Vật lý A1 (1LT+28TH) từ 03/10 đến 07/11 phòng thí nghiệm (*) Những nguyên lý cơ bản của CN Mác- Lênin (120t) từ 28/11 đến 26/12 _ghép Đ08VTA1,2,3,Đ08ĐTA1 phòng học 2A27	ThS. Loan  TG (Phuong/Vững)	5
Đ08VTA3 (41)	HT D	S			5	(*) Xác suất thống kê (37LT+8BT) từ 09/09 đến 04/11 _ghép Đ08VTA1,2,3,Đ08ĐTA1 phòng học HTD	TG (Hiển)	5			5	Lý thuyết mạch (44LT+16BT) từ 10/09 đến 26/11 _ghép Đ08VTA2,3 ph. học HT D	TS. Nhật	5			5			5
		C	(*) Cấu kiện điện tử (52LT) từ 07/09 đến 09/11 _ghép Đ08VTA2,3 ph. học HT D	ThS. L.Anh	5	(*) Những nguyên lý cơ bản của CN Mác- Lênin (120t) từ 01/09 đến 22/12 _ghép Đ08VTA1,2,3,Đ08ĐTA1 phòng học 2A27	TG (Phuong/Vững)	5	(*) Vật lý đại cương A2 (52LT+8BT) từ 03/09 đến 04/11 _ghép Đ08VTA3, Đ08ĐTA1 phòng học 2A27	ThS. Loan	5			5	Tiếng Anh 3 (30LT+15BT) từ 04/09 đến 30/10 P2A33	TG (Tuấn)	5	G. dục thể chất (30t) từ 05/09 đến 10/10 (*) Những nguyên lý cơ bản của CN Mác- Lênin (120t) từ 28/11 đến 26/12 phòng học 2A27	Bào  TG (Phuong/Vững)	5
		S			5	(*) Xác suất thống kê (37LT+8BT) từ 09/09 đến 04/11 _ghép Đ08VTA1,2,3,Đ08ĐTA1 phòng học HTD	TG (Hiển)	5			5			5	Cấu kiện điện tử (52LT) từ 09/10 đến 06/11_P2B23	ThS. L. Anh	5			5

Lớp	Phòng	BƯỚC	THỨ HAI	Thầy/Cô	ST	THỨ BA	Thầy/Cô	ST	THỨ TƯ	Thầy/Cô	ST	THỨ NĂM	Thầy/Cô	ST	THỨ SÁU	Thầy/Cô	ST	THỨ BẢY	Thầy/Cô	ST
<b>Đ08DTA1</b> (41)	<b>2B34</b>	C	<b>Lý thuyết mạch</b> (44LT+16BT) từ 07/09 đến 09/11 <b>Thí nghiệm vật lý A1</b> (1LT+28TH) từ 16/11 đến 21/12	ThS. Phúc	5	(*) Những nguyên lý cơ bản của CN Mác- Lênin (120t) từ 01/09 đến 22/12 <b>_ghép Đ08VTA1,2,3,Đ08DTA1</b> <i>phòng học 2A27</i>	TG (Phuong/ Vững)	5	(*) <b>Vật lý đại cương A2</b> (52LT+8BT) từ 03/09 đến 04/11 <b>_ghép Đ08VTA3, Đ08DTA1</b> <i>phòng học 2A27</i> <b>G. dục thể chất</b> (30t) từ 11/11 đến 18/11	ThS. Loan	5	<b>Lý thuyết mạch</b> (44LT+16BT) từ 12/11 đến 19/11	ThS. Phúc	5	<b>G. dục thể chất</b> (30t) từ 16/10 đến 06/11 <b>Cấu kiện điện tử</b> (52LT) từ 13/11 đến 25/12	Bào  ThS. L. Anh	5	<b>Tiếng Anh 3</b> (30LT+15BT) từ 05/09 đến 31/10 (*) <b>Những nguyên lý cơ bản của CN Mác- Lênin</b> (120t) từ 28/11 đến 26/12 <i>phòng học 2A27</i>	TG (Tuấn)  TG (Phuong/ Vững)	5
<b>Đ08THA1</b> (52)	<b>2A08</b>	C	Tiếng Anh 3 (33LT+12BT) từ 07/09 đến 02/11_P2A32 (*) <b>Những nguyên lý cơ bản của CN Mác- Lênin</b> (120t) từ 09/11 đến 21/12 <b>_ghép Đ08THA1,2,3</b> <i>phòng học 2A08</i>	TG (Châu)  TG (Phuong/ Vững)	5	<b>Ngôn ngữ lập trình C++</b> (42LT) từ 01/09 đến 20/10 <b>_ghép Đ08THA1,2</b> <i>phòng học 2A08</i> <b>Thí nghiệm Vật lý A1</b> (1LT+28TH) từ 27/10 đến 01/12	ThS. Thư  ThS. Thiện	5	(*) <b>Vật lý đại cương A2</b> (52LT+8BT) từ 09/09 đến 25/11 <b>_ghép Đ08THA1,2,3</b> <i>phòng học 2A08</i>	TG	5	(*) <b>Toán rời rạc 1</b> (31LT+28TH) LT: từ 03/09 đến 08/10 TH: từ 15/10 đến 12/11 <b>_ghép Đ08THA1,2</b> <i>phòng học 2A08</i> <b>G. dục thể chất 3</b> (30t) từ 19/11 đến 24/12	TG (Dũng)	5	(*) Những nguyên lý cơ bản của CN Mác- Lênin (120t) từ 04/09 đến 25/12 <b>_ghép Đ08THA1,2,3</b> <i>phòng học 2A08</i>	TG (Phuong/ Vững)	5	(*) Xác suất thống kê (37LT+8BT) từ 05/09 đến 31/10 <b>_ghép Đ08THA1,2,3</b> <i>phòng học 2A08</i>	TG (Toán)	5
		S			5			5			5			5			5			5

Lớp	Phòng	BUỔI	THỨ HAI	Thầy/Cô	ST	THỨ BA	Thầy/Cô	ST	THỨ TƯ	Thầy/Cô	ST	THỨ NĂM	Thầy/Cô	ST	THỨ SÁU	Thầy/Cô	ST	THỨ BẢY	Thầy/Cô	ST
Đ08THA2 (54)	2A25	C	Thí nghiệm Vật lý A1 (1LT+28TH) từ 07/09 đến 12/10 (*) Những nguyên lý cơ bản của CN Mác- Lênin (120t) từ 09/11 đến 21/12 _ghép Đ08THA1,2,3 phòng học 2A08	ThS. Thiện  TG (Phuong/Vững)	5	Ngôn ngữ lập trình C++ (42LT) từ 01/09 đến 20/10 _ghép Đ08THA1,2 phòng học 2A08 G. đục thể chất 3 (30t) từ 27/10 đến 01/12	ThS. Thu  Bào	5	(*) Vật lý đại cương A2 (52LT+8BT) từ 09/09 đến 25/11 _ghép Đ08THA1,2,3 phòng học 2A08 Tiếng Anh 3 (30t) 23/12 P2A32	TG  TG (Châu)	5	Toán rời rạc 1 (31LT) từ 03/09 đến 08/10 _ghép Đ08THA1,2 phòng học 2A08 Tiếng Anh 3 (33LT+12BT) từ 05/11 đến 24/12 _P2A32	TG (Dũng)  TG (Châu)	5	(*) Những nguyên lý cơ bản của CN Mác- Lênin (120t) từ 04/09 đến 25/12 _ghép Đ08THA1,2,3 phòng học 2A08	TG (Phuong/Vững)	5	(*) Xác suất thống kê (37LT+8BT) từ 05/09 đến 31/10 _ghép Đ08THA1,2,3 phòng học 2A08	TG (Toán)	5
Đ08THA3 (76)	2B32	S  C	(*) Những nguyên lý cơ bản của CN Mác- Lênin (120t) từ 09/11 đến 21/12 _ghép Đ08THA1,2,3 phòng học 2A08	TG (Phuong/Vững)	5	G. đục thể chất 3 (30t) từ 01/09 đến 06/10 Ngôn ngữ lập trình C++ (42LT) từ 27/10 đến 22/12	Bào  ThS. Hào	5	(*) Vật lý đại cương A2 (52LT+8BT) từ 09/09 đến 25/11 _ghép Đ08THA1,2,3 phòng học 2A08	TG	5	Tiếng Anh 3 (33LT+12BT) từ 03/09 đến 29/10 _P.2A32 Toán rời rạc 1 (31LT) từ 19/11 đến 24/12	TG (Châu)  TG (Dũng)	5	(*) Những nguyên lý cơ bản của CN Mác- Lênin (120t) từ 04/09 đến 25/12 _ghép Đ08THA1,2,3 phòng học 2A08	TG (Phuong/Vững)	5	(*) Xác suất thống kê (37LT+8BT) từ 05/09 đến 31/10 _ghép Đ08THA1,2,3 phòng học 2A08 Thực hành Vật lý A1 (1LT+28TH) từ 14/11 đến 19/12 phòng thí nghiệm	TG (Toán)  ThS. Thiện	5
		S			5			5			5			5			5			5

Lớp	Phòng	BƯỚC	THỨ HAI	Thầy/Cô	ST	THỨ BA	Thầy/Cô	ST	THỨ TƯ	Thầy/Cô	ST	THỨ NĂM	Thầy/Cô	ST	THỨ SÁU	Thầy/Cô	ST	THỨ BẢY	Thầy/Cô	ST
<b>D08QBA1</b> (65)		C	(*) <b>Kinh tế lượng</b> (52LT+8BT) từ 07/09 đến 16/11 <b>_ghép</b> <b>D08QBA1,2</b> <i>phòng học 2B32</i>	B. Lâm	5	(*) <b>Marketing căn bản</b> (56LT+4BT) từ 01/09 đến 17/11 <b>Kinh tế vi mô</b> (56LT+4BT) 08/12 <b>_ghép</b> <b>D08QBA1,2</b> <i>phòng học 2B32</i>	ThS. Trang  H. Uyên	5	(*) <b>Những nguyên lý cơ bản của CN Mác- Lênin</b> (120t) từ 09/09 đến 28/10 <b>_ghép</b> <b>D08QBA1,2,3</b> <i>phòng học 2B32</i> <b>Tiếng Anh 3</b> (33LT+12BT) từ 04/11 đến 23/12_ <b>P2A33</b>	ThS. Thăng TG (Nhệ/ Tầng)    TG (Hạnh)	5	<b>G.đục thể chất 3</b> (30t) từ 03/09 đến 08/10 (*) <b>Kinh tế vi mô</b> (56LT+4BT) từ 15/10 đến 24/12 <b>_ghép</b> <b>D08QBA1,2</b> <i>phòng học 2B32</i>	Bào   H. Uyên	5	(*) <b>Thương mại điện tử</b> (36LT+18TH) từ 04/09 đến 13/11 <b>_ghép</b> <b>D08QBA1,2</b> <i>phòng học 2B32</i>	TS. Nga	5	(*) <b>Những nguyên lý cơ bản của CN Mác- Lênin</b> (120t) từ 05/09 đến 26/12 <b>_ghép</b> <b>D08QBA1,2,3</b> <i>phòng học 2B32</i>	ThS. Thăng TG (Nhệ/ Tầng)	5
<b>D08QBA2</b> (83)	<b>2B32</b>	S  C	(*) <b>Kinh tế lượng</b> (52LT+8BT) từ 07/09 đến 16/11 <b>_ghép</b> <b>D08QBA1,2</b> <i>phòng học 2B32</i> <b>Tiếng Anh 3</b> (33LT+12BT) từ 23/11 đến 21/12	B. Lâm  TG (Hạnh)	5	(*) <b>Marketing căn bản</b> (56LT+4BT) từ 01/09 đến 17/11 <b>Kinh tế vi mô</b> (56LT+4BT) 08/12 <b>_ghép</b> <b>D08QBA1,2</b> <i>phòng học 2B32</i>	ThS. Trang  H. Uyên	5	(*) <b>Những nguyên lý cơ bản của CN Mác- Lênin</b> (120t) từ 09/09 đến 28/10 <b>_ghép</b> <b>D08QBA1,2,3</b> <i>phòng học 2B32</i> <b>G. đục thể chất 3</b> (30t) từ 25/11 đến 23/12	ThS. Thăng TG (Nhệ/ Tầng)    Bào	5	(*) <b>Kinh tế vi mô</b> (56LT+4BT) từ 15/10 đến 24/12 <b>_ghép</b> <b>D08QBA1,2</b> <i>phòng học 2B32</i>	H. Uyên	5	(*) <b>Thương mại điện tử</b> (36LT+18TH) từ 04/09 đến 13/11 <b>_ghép</b> <b>D08QBA1,2</b> <i>phòng học 2B32</i> <b>Tiếng Anh 3</b> (33LT+12BT) từ 27/11 đến 25/12 <b>P2A32</b>	TS. Nga  TG (Hạnh)	5	(*) <b>Những nguyên lý cơ bản của CN Mác- Lênin</b> (120t) từ 05/09 đến 26/12 <b>_ghép</b> <b>D08QBA1,2,3</b> <i>phòng học 2B32</i>	ThS. Thăng TG (Nhệ/ Tầng)	5

Lớp	Phòng	BUỔI	THỨ HAI	Thầy/Cô	ST	THỨ BA	Thầy/Cô	ST	THỨ TƯ	Thầy/Cô	ST	THỨ NĂM	Thầy/Cô	ST	THỨ SÁU	Thầy/Cô	ST	THỨ BẢY	Thầy/Cô	ST
C08THAI (43)	2B33	S	<b>Tiếng Anh 3</b> (33LT+12BT) từ 07/09 đến 02/11 <b>Thực hành vật lý A1</b> (1LT+28TH) từ 09/11 đến 14/12)	TG (Hạnh)  ThS. Thiện	5	<b>Điện tử số</b> (37LT) từ 01/09 đến 13/10 <b>Mạng máy tính</b> (39LT+6BT) từ 20/10 đến 15/12	ThS. Hằng  TG (Em)	5			5	<b>Toán rời rạc 1</b> (36LT+18TH) LT: từ 03/09 đến 15/10 TH: từ 22/10 đến 12/11 <b>G. dục thể chất 3</b> từ 19/11 đến 24/12	TG (Tú)  Bào	5	<b>Kiến trúc máy tính</b> (39LT) từ 04/09 đến 23/10 <b>LT về hệ thống thông tin</b> (42LT+3BT) từ 30/10 đến 25/12	TG (Trương)  ThS. Phúc	5	(*) Những nguyên lý cơ bản của CN Mác- Lênin (75t) từ 05/09 đến 12/12 <b>_ghép C08THAI, C08VTA1</b> <i>phòng học 2E27</i>	TG (Thùy)	5
		C			5			5	<b>Cấu trúc dữ liệu &amp; giải thuật</b> (36LT) từ 16/09 đến 28/10	ThS. Thu	5			5			5			5
C08VTAI (54)	2B32	S	<b>Thực hành vật lý A1</b> (1LT+28TH) từ 07/09 đến 12/10 <b>Tiếng Anh 3</b> (30LT+15BT) từ 19/10 đến 14/12	ThS. Thiện  TG (Châu)	5	<b>Lý thuyết mạch</b> (36LT+3BT) từ 08/09 đến 06/10 <b>Điện tử tương tự</b> (47LT+3BT+20TH) LT: từ 13/10 đến 17/11	ThS. Phú  ThS. Phúc	5	<b>Cơ sở đo lường điện tử</b> (39LT) từ 09/09 đến 28/10 <b>Vật lý A2</b> (41LT+4BT) từ 04/11 đến 23/12	ThS. Đình  Hải	5	<b>Cấu kiện điện tử</b> (39LT) từ 03/09 đến 22/10 <b>Điện tử tương tự</b> (47LT+3BT+20TH) từ 29/10 đến 19/11	ThS. L.Anh  ThS. Phúc	5	<b>Điện tử số</b> (48LT) từ 04/09 đến 16/10	ThS. Nghiêm	5	(*) Những nguyên lý cơ bản của CN Mác- Lênin (75t) từ 05/09 đến 12/12 <b>_ghép C08THAI, C08VTA1</b> <i>phòng học 2E27</i>	TG (Thùy)	5
		C	<b>G. dục thể chất 3</b> từ 05/10 đến 09/11	Bào	5			5				5	<b>Lý thuyết mạch</b> (36LT+3BT) từ 10/09 đến 01/10	ThS. Phú	5			5		